

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN

DANH SÁCH SINH VIÊN K39 MUỐN TÀI LIỆU QUÁ HẠN

Tính đến ngày 14/8/2017

STT	Họ và tên	Mã số SV	Số lượng
1.	Lê Thị Quỳnh Như	390129	6
2.	Lại Thị Thu Trang	390132	1
3.	Mai Vân Hà	390155	4
4.	Quách Thị Ngân	390168	2
5.	Nguyễn Thị Ly	390221	5
6.	Nguyễn Thị Trà My	390244	7
7.	Lê Quyết Chiến	390262	1
8.	Phạm Thị Nam	390339	1
9.	Vũ Thị Tuyết Mai	390357	6
10.	Bùi Anh Tuấn	390370	7
11.	Phạm Thanh Tuyền	390409	9
12.	Vì Phương Linh	390459	6
13.	Phạm Minh Quý	390503	1
14.	Bùi Thị Khánh Hằng	390558	4
15.	Lý Xuân Bằng	390570	4
16.	Nguyễn Phạm Minh Trang	390606	7
17.	Tổng Thế Hoàn	390634	3
18.	Đặng Thị Phương Anh	390641	8
19.	Lại Nhật Quang	390665	2

20.	Trần Hoàng Yến	390750	1
21.	Trịnh Thị Huyền Trang	390755	5
22.	Nguyễn Kim Thắng	390774	1
23.	Trần Thị Dung	390931	1
24.	Nguyễn Thị Hiền Trang	391002	4
25.	Dương Thị Nhài	391007	1
26.	Nguyễn Khánh Ninh	391041	1
27.	Nguyễn Phương Thảo	391055	6
28.	Vũ Thị Thủy	391057	5
29.	Nguyễn Việt Hoàng	391081	1
30.	Đào Mai Hương	391145	1
31.	Lương Thị Doan	391238	2
32.	Hoàng Thị Thịnh	391249	2
33.	Trần Ngọc Kim Anh	391257	1
34.	Đỗ Tiến Vinh	391280	1
35.	Nguyễn Thị Trang	391314	1
36.	Bùi Thị Học	391317	1
37.	Bùi Thúy Hiền Mây	391318	1
38.	Hoàng Thị Khánh Huyền	391320	8
39.	Nguyễn Ngọc Phượng	391366	1
40.	Lê Thu Trang	391368	1
41.	Vũ Thị Thương Thương	391371	1
42.	Lương Thị Tình	391422	1
43.	Nguyễn Lê Bình	391438	2

44.	Phạm Quang Hưng	391472	5
45.	Hoàng Thị Như Quỳnh	391537	3
46.	Nguyễn Văn Trường Sơn	391552	6
47.	Sùng Thị Hồng	391573	1
48.	Lê Đức Thắng	391615	1
49.	Lê Thị Thanh Phương	391622	1
50.	Đặng Phụng Nhi	391651	3
51.	Đặng Thị Thu Phương	391671	8
52.	Vì Thị Hồng	391703	4
53.	Nguyễn Thị Thu Hằng	391713	1
54.	Bạch Thị Huyền Trang	391718	2
55.	Nguyễn Văn Tài	391728	6
56.	Đỗ Xuân Tú	391731	3
57.	Nguyễn Thị Hải Anh	391734	1
58.	Ngô Quỳnh Anh	391749	1
59.	Đinh Thị Như Huế	391769	1
60.	Nguyễn Thị Hiền	391811	1
61.	Đinh Thị Kiều Trang	391917	6
62.	Nguyễn Thị Duyên	391957	1
63.	Bàn Trung Kiên	392014	1
64.	Đặng Thùy Anh	392022	1
65.	Lê Thị Hương	392037	1
66.	Nguyễn Thị Hòa	392053	2
67.	Cao Thị Hằng	392055	6

68.	Trần Việt Tiệp Anh	392059	1
69.	Nguyễn Mạnh Cường	392064	1
70.	Trần Phương Thảo	392068	6
71.	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	392105	1
72.	Hoàng Thị Thu Trang	392137	1
73.	Mai Ngọc Huyền	392149	1
74.	Trần Thị Hương Giang	392262	2
75.	Nguyễn Đỗ Ngọc Anh	392266	1
76.	Nguyễn Dịu Hà	392306	3
77.	Lê Thị Hà My	392359	1
78.	Phạm Ngọc ánh	392370	4
79.	Nguyễn Ngọc Tân	392426	8
80.	Nguyễn Thị Ngọc Anh	392434	1
81.	Đặng Thị Lan	392468	4
82.	Nguyễn Thị Thanh Phương	392515	3
83.	Nguyễn Hương Lan	392538	2
84.	Nguyễn Tuấn Anh	392543	2
85.	Lưu Hà Thu Hương	392564	1
86.	Lý Hoàng Quý	392712	1
87.	Lê Thị Hải Yến	392770	1
88.	Đỗ Mạnh Trường	392842	1
89.	Trần Thị Hiền	392846	1
90.	Dương Nguyễn Hà Anh	392847	1
91.	Nguyễn Tiến Đạt	392859	3

92.	Bành ý Linh	392863	5
93.	Nguyễn Tuấn Tú	392873	4
94.	Trần Thị Ngọc Trang	392914	2
95.	Ngô Xuân Thịnh	392922	2
96.	Tạ Thanh Hương	392923	1
97.	Nguyễn Minh Hằng	392930	1
98.	Trần Minh Trang	392948	2
99.	Nguyễn Thị Tố Uyên	392949	7
100.	Phạm Bá Khôi	392952	1
101.	Nguyễn Thùy Linh	393047	2
102.	Nguyễn Tiến Long	393123	6
103.	Nguyễn Tài Tuấn Anh	393148	1
104.	Phạm Quế Hà Vi	393162	4

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2017

NGƯỜI LẬP DANH SÁCH

Nguyễn Thị Tươi